

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2201/UBND-VX

Quảng Ngãi, ngày 14 tháng 6 năm 2013

V/v đề nghị thẩm định và  
trình Thủ tướng Chính phủ  
công nhận các xã của huyện  
Ba Tơ thuộc Vùng An toàn  
khu cách mạng

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số:.....2201.....
	Ngày: 17/6/13
	Chuyên:.....

Kính gửi: Bộ Nội vụ

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 8480/VPCP-ĐP ngày 24/10/2012 của Văn phòng Chính phủ về việc lập hồ sơ các xã An toàn khu (ATK) cách mạng huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi;

Tiếp thu ý kiến tham gia của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 507/BKHĐT-QPAN ngày 22/01/2013, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Công văn số 3524/BVHTTDL-DSVH ngày 09/10/2012 về việc ý kiến về chủ trương lập hồ sơ đề nghị công nhận các xã An toàn khu tại căn cứ địa cách mạng huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi (có bản chụp kèm theo),

Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã chỉ đạo các sở, ban ngành liên quan và UBND huyện Ba Tơ hoàn thiện hồ sơ của 05 xã và thị trấn Ba Tơ thuộc huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi để đề nghị công nhận các xã An toàn khu theo quy định (có Hồ sơ kèm theo).

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 8480/VPCP-ĐP ngày 24/10/2012 của Văn phòng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi kính đề nghị Bộ Nội vụ xem xét, thẩm định hồ sơ và đề nghị Thủ tướng Chính phủ quyết định công nhận các xã An toàn khu cách mạng huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi.

Rất mong sự quan tâm giải quyết của Quý Bộ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Vụ Địa phương (Văn phòng Chính phủ);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ban VHXX HĐND tỉnh;
- Các Sở: Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- UBND huyện Ba Tơ (07 bộ);
- VPUB: C, PVP (VX), CBTH;
- Lưu: VT, VHXX.qn437

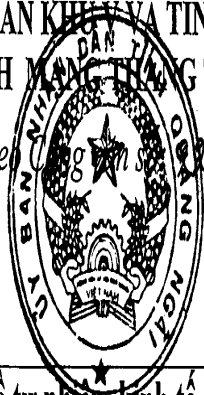


**CHỦ TỊCH**

**Cao Khoa**

**TÓM TẮT VỀ TỰ NHIÊN, KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ CÁC SỰ KIỆN LỊCH SỬ 6 XÃ AN TOÀN KHU  
CỦA QUẬN KHU VÀ TỈNH QUẢNG NGÃI CỦA HUYỆN BA TƠ, TỈNH QUẢNG NGÃI THỜI KỲ  
TRƯỚC CÁCH MẠNG VÀ SAU NĂM 1945 - THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP VÀ CHỐNG MỸ**

(Kèm theo Quyết định 201/UBND-VX ngày 14 tháng 6 năm 2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)



**1. Xã Ba Chùa**

<b>Khái quát về tự nhiên, kinh tế, xã hội</b>	<b>Địa điểm gắn với các sự kiện lịch sử</b>
<p><b>* Tên gọi:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ năm 1975 đến năm 1987 là xã Ba Dung, huyện Ba Tơ.</li> <li>- Từ năm 1987 đến nay là xã Ba Chùa, huyện Ba Tơ.</li> </ul> <p><b>* Vị trí địa lý:</b></p> <p>Ba Chùa là một xã vùng cao của huyện Ba Tơ, cách trung tâm Thị trấn Ba Tơ khoảng 2km về phía Tây Bắc, chạy dọc theo sông Tô và nằm dọc theo sườn núi Cao Muôn.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phía Đông giáp Thị trấn Ba Tơ, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi.</li> <li>- Phía Tây giáp xã Ba Giang, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi.</li> <li>- Phía Nam giáp xã Ba Dinh, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đêm 14/3/1945, trên đường chuyển quân lên Vùng núi Cao Muôn xây dựng Chiến khu kháng Nhật, Đội Du kích Ba Tơ đã dừng chân tại Bãi Hang Én làm lễ tuyên thệ. Các chiến sỹ Du kích Ba Tơ đã tuyên thệ “Hy sinh vì Tổ quốc” và nguyện hiến dâng cả đời mình cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Lời thề đó đã trở thành lời thề chiến đấu và chiến thắng của lớp lớp cán bộ, chiến sỹ và nhân dân Quảng Ngãi trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc.</li> <li>- Sáng ngày 15/3/1945 toàn đội lên đường vào chiến khu núi Cao Muôn, căn cứ Nước Sung, Nước Lá về vùng núi Cơ Nhất (Bắc Ba Tơ) để tiếp tục bổ sung lực lượng, huấn luyện quân sự, xây dựng căn cứ du kích, chuẩn bị cho lâu dài.</li> <li>- Chiều ngày 14/3/1945 đồng chí Phạm Kiệt chỉ huy toàn đội đi về hướng Cơ Nhất - Cao Muôn để xây dựng căn cứ chiến khu.</li> <li>- Vực Sông Liên sau đôn Ba Tơ vào mùa hè năm 1943, được sự phân công của Chi bộ Cộng sản Căng an trí Ba Tơ, đồng chí Nguyễn Đôn đã giả bị bệnh lao, xuống thuyền sống cách ly để bí mật in ấn tài</li> </ul>

- Phía Bắc giáp xã Ba Vinh, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi.

**\* Diện tích:**

Tổng diện tích tự nhiên 1.589,3 ha.

**\* Dân số:**

Năm 2011 dân số toàn xã là 1.356 khẩu.

**\* Thành phần dân tộc:**

Dân tộc H're chiếm 98,5%, còn lại là dân tộc Kinh chiếm 1,5 %.

**\* Đời sống kinh tế, xã hội: (năm 2011)**

- Số hộ trong toàn xã: 435 hộ

+ Số hộ nghèo: 142 hộ chiếm 32,6 %

+ Số hộ cận nghèo: 76 hộ chiếm 17,5 %

+ Số hộ khá và trung bình: 217 hộ chiếm 49,9 %.

- Bình quân lương thực đầu người là 669 kg/ng/năm.

- Sản lượng lương thực quy thóc: 907,1 tấn.

**\* Khen thưởng:**

- 04 Huân chương chiến công giải phóng hạng I, II, III

- 06 Huân chương giải phóng hạng I, II, III

liệu truyền đơn của Đảng. Nhiều tài liệu, truyền đơn của Đảng như: Tuyên ngôn, chương trình, điều lệ của Mặt trận Việt Minh, lời hiệu triệu của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã được in ra và chuyển đi khắp nơi trong tỉnh.

- Ngày 12/9/1950 Chi bộ đầu tiên được thành lập gồm 03 đồng chí do đồng chí Phạm Hồ làm tổ trưởng.

- Ngày 05/03/1958 được sự lãnh đạo của chi bộ, lực lượng chiến đấu của xã tiến hành thành lập đội vũ trang xã gồm 17 đồng chí do đồng chí Phạm Văn Thanh làm Đội trưởng.

- Ngày 21/10/1959 thành lập đội du kích xã gồm 19 đồng chí do đồng chí Phạm Văn Hội chỉ huy.

- Tết Mậu Thân năm 1968 dưới sự lãnh đạo của Đảng, quân và dân xã Ba Chùa tập trung hơn 510 người chia làm 2 bộ phận xuống đường biểu tình kéo về quận lỵ huyện Ba Tơ đấu tranh chính trị kết hợp binh vận đã gây cho quân địch hoang mang, tinh thần lo sợ, giảm sút ý chí chiến đấu.

- Ngày 10/6/1968 dân quân du kích xã cùng với D20 của tỉnh do đồng chí Quyền chỉ huy tổ chức đánh trận phục kích và tiêu diệt một đại đội địch đổ quân tại Gò Riu, thôn Gò Ghềm, xã Ba Chùa.

- Tháng 12/1968 lực lượng dân quân phối hợp lực lượng vũ trang huyện tổ chức đánh chặn 1 đại đội địch đi càn ở chân núi Cao Muôn.

- Ngày 12/9/1972 dưới sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền địa

- 09 Huân chương giải phóng I, II, III
- 18 Bằng khen của các bộ, ngành và UBND tỉnh.
- 82 Huân chương kháng chiến hạng I, II, III
- 04 Huân chương chiến công giải phóng hạng I, II, III
- 25 Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng I, II, III
- 04 Huân chương độc lập hạng I, II, III
- 02 Bằng dũng sỹ diệt Mỹ
- 01 Bằng dũng sỹ diệt máy bay
- 106 Bằng giấy khen của tỉnh và huyện.
- Nhà nước phong tặng 2 Mẹ Việt Nam anh hùng
- Gia đình liệt sỹ 54 gia đình
- Thương binh, bệnh binh 69 đối tượng
- Gia đình có công với cách mạng 58
- Các đối tượng chính sách khác 129.

phương, quân và dân xã Ba Chùa phối hợp với lực lượng bộ đội địa phương của tỉnh Quảng Ngãi, của huyện Ba Tơ tổ chức tiến công vào các cứ điểm của địch đóng quân trên địa bàn xã Ba Chùa.

## 2. Xã Ba Động

Khái quát về tự nhiên, kinh tế, xã hội	Địa điểm gắn với các sự kiện lịch sử
<p><b>* Tên gọi:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trước năm 1945: xã Trường An - huyện Ba Tơ.</li> <li>- Từ 1945 đến nay: xã Ba Động - huyện Ba Tơ - tỉnh Quảng Ngãi.</li> </ul> <p><b>* Về vị trí địa lý:</b></p> <p>Xã Ba Động nằm ở tuyến đầu, trên trục đường giao thông huyết mạch của Quốc lộ 24, nối liền các huyện đồng bằng với Tây Nguyên. Với địa hình lòng chảo, chung quanh là rừng núi hiểm trở, sông suối nhiều, giao thông đi lại khó khăn đặc biệt là mùa lũ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phía Đông giáp xã Ba Liên, huyện Ba Tơ; xã Hành Tín Đông, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.</li> <li>- Phía Tây giáp xã Ba Thành, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi.</li> <li>- Phía Nam giáp xã Ba Thành, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi.</li> <li>- Phía Bắc giáp xã Ba Thành, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi.</li> </ul> <p><b>* Về diện tích tự nhiên:</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà đồng chí Trần Toại ở thôn Trường An, xã Ba Động, là nơi ghi dấu cuộc đời hoạt động cách mạng của đồng chí Trần Toại, đồng thời đây cũng là nơi bắt đầu nhen nhúm phong trào cách mạng ở huyện Ba Tơ sau đó phát triển mạnh với sự hình thành Chi bộ đảng đầu tiên của huyện Ba Tơ. Nhà đồng chí Trần Toại còn là nơi liên lạc giữa chi bộ Cảnh an trí Ba Tơ với đồng chí Trần Toại để nắm tình hình chuẩn bị làm cuộc khởi nghĩa Ba Tơ.</li> <li>- Cuối năm 1933 một cuộc họp có sự tham gia của các Đảng viên và cơ sở cách mạng ở Ba Tơ được tiến hành tại Hồ trầu (Đông quan, xã Ba Động) để thảo luận và đề ra các mặt công tác trong giai đoạn tiếp theo.</li> <li>- Vào cuối năm 1935, Tạp chí đỏ - Cơ quan tuyên truyền của Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi ra đời. Cơ quan ấn loát tài liệu cho tạp chí được đặt tại Trường An (Ba Động) và do tổ chức Đảng Ba Tơ đảm nhiệm.</li> <li>- Cuối tháng 6 năm 1943, hội nghị cán bộ mở rộng được Tỉnh ủy lâm thời triệu tập ở Bằng Chay, Tân Long, xã Ba Động, hội nghị gồm đại biểu các huyện Mộ Đức, Đức Phổ, Nghĩa Hành, Ba Tơ do đồng chí Huỳnh Tấn chủ trì nhằm truyền đạt nội dung Nghị quyết trung ương VIII và đề ra chương trình, kế hoạch hành động. Cũng từ hội nghị này một số lớp huấn luyện phương pháp đấu tranh và giáo dục tu</li> </ul>

Xã Ba Động có tổng diện tích tự nhiên là 1.241,7 ha.

**\* Dân số:**

Năm 2011 dân số toàn xã là 2.561 khẩu.

**\* Thành phần dân tộc:**

Dân tộc Kinh chiếm 99,9 %, còn lại dân tộc H're chiếm 0,1 %.

**\* Đời sống kinh tế, xã hội: (năm 2011)**

- Số hộ trong toàn xã: 676 hộ.

+ Số hộ nghèo: 210 hộ chiếm 31,1 %.

+ Số hộ cận nghèo: 64 hộ chiếm 9,5 %.

+ Số hộ khá và trung bình: 402 hộ chiếm 59,4 %.

- Bình quân lương thực đầu người là 447 kg/ng/năm.

- Sản lượng lương thực quy thóc: 996,6 tấn.

**\* Khen thưởng:**

- 05 Huân chương chiến công hạng I

- 04 Huân chương chiến công hạng II

- 05 Huân chương giải phóng hạng I

- 05 Huân chương giải phóng hạng II

- 48 Huân chương quyết thắng

tướng cho cốt cán cơ sở ở miền núi và đồng bằng đã được tổ chức tại bãi Dầu tằm (của đồng chí Trần Toại), thôn Bằng Chay, thôn Trường An (xã Ba Động).

- Trưa ngày 11/3/1945 Tỉnh ủy lâm thời Quảng Ngãi đã quyết định họp khẩn cấp tại Chòi Canh Suối Loa để kiểm điểm đánh giá tình hình và chuyển hướng kế hoạch giành chính quyền tại Huyện lỵ Ba Tư, phân công các đồng chí Phạm Kiệt, Nguyễn Đôn, Nguyễn Khoách chịu trách nhiệm chỉ huy Cuộc khởi nghĩa Ba Tư.

- Trong tháng 4/1945, dựa vào cơ sở Việt Minh ở Trường An do đồng chí Trần Toại phụ trách, cùng với sự dũng cảm, mưu trí của đồng chí Nguyễn Tiêu và ba cô con gái của đồng chí Trần Toại đã giúp đồng chí Phạm Hương tổ chức được một đội thuyền chở vật chất tiếp tế theo sông Vệ từ Suối Bùn (Nghĩa Hành) lên đến Bến Buông (xã Ba Thành) tiếp tế vào đến chiến khu Cao Muôn.

- Mùa xuân năm 1947, tại Trường bình dân học vụ (sau nhà đồng chí Trần Toại), Đại hội Đảng bộ huyện Ba Tư lần thứ nhất (trong kháng chiến chống Pháp) được tiến hành. Đại hội đã bầu Ban chấp hành mới do đồng chí Nguyễn Tiến Cang (Hùng) làm Bí thư.

- Cuối năm 1951 tại hội trường Bắc Lân, xã Ba Động, Đại hội lần thứ hai của Đảng bộ Ba Tư được tiến hành. Đại hội đã thẳng thắn nhìn vào những ưu, khuyết điểm trong thời gian qua, đồng chí Hồng Kỳ được bầu làm Bí thư Huyện ủy.

- Đêm ngày 01/07/1964 lực lượng vũ trang trong xã phối hợp với một trung đội chủ lực của Tỉnh đánh vào đồn Trường An do hai

- 65 Huân chương kháng chiến hạng I
- 81 Huân chương kháng chiến hạng II
- 175 Huân chương kháng chiến hạng III
- 106 Huy chương kháng chiến hạng I
- 86 Huy chương kháng chiến hạng II
- 01 Bằng khen của Chính phủ
- Nhiều bằng, giấy khen của Tỉnh, Huyện.
- 01 Cờ thi đua của Thủ tướng Chính phủ
- Danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân
- 06 Bà mẹ Việt Nam anh hùng
- 12 Gia đình liệt sỹ
- 51 Thương binh
- 5 Bệnh binh
- 9 Nạn nhân nhiễm chất độc màu da cam.

đại đội Bảo An, một trung đội dân vệ cùng một số tề nguỵ, dưới sự chỉ huy của tên trung úy Ân khét tiếng gian ác.

- Tối 25/02/1965, được sự chỉ đạo trực tiếp của chi bộ Đảng, lực lượng vũ trang xã Ba Động gồm có 18 đồng chí, phối hợp với C299 hỗ trợ kịp thời của lực lượng vũ trang mật ở bên trong các khu bôn đốt, hơn 600 quân chúng nhân dân đồng loạt nổi dậy tiêu diệt tất cả bọn tay sai, tiến tới giải phóng hoàn toàn xã Ba Động.

### 3. Xã Ba Thành

Khái quát về tự nhiên, kinh tế, xã hội	Địa điểm gắn với các sự kiện lịch sử
<p><b>* Tên gọi:</b>            Từ năm 1976 đến nay là xã Ba Thành, huyện Ba Tơ.</p> <p><b>* Về vị trí địa lý:</b>            Xã Ba Thành là một xã vùng cao của huyện Ba Tơ, cách trung tâm huyện lỵ 8km về phía Tây Bắc tính theo đường bộ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phía Đông giáp xã Ba Động và xã Ba Liên, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi.</li> <li>- Phía Tây giáp xã Ba Vinh, huyện Ba Tơ và huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi.</li> <li>- Phía Nam giáp xã Ba Cung, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi.</li> <li>- Phía Bắc giáp xã Hành Tín, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.</li> </ul> <p><b>* Về diện tích tự nhiên:</b>            Tổng diện tích tự nhiên của xã là 4.637,2 ha.</p> <p><b>* Dân số:</b>            Năm 2011 dân số toàn xã là 2.782 khẩu.</p>	<p>- Tháng 4/1930, đồng chí Nguyễn Nghiêm đã lên huyện Ba Tơ kiểm tra công việc chuẩn bị và quyết định thành lập Chi bộ Bãi Ri gồm các đồng chí: Trần Hàm, Trần Toại, Nguyễn Quang Mao, Nguyễn Du, Huỳnh Cư, Huỳnh Châu, Huỳnh Mau và Nguyễn Thị Thảng, do đồng chí Trần Toại làm Bí thư. Lúc này Trại cày Bãi Ri (xã Ba Thành) trở thành cơ sở làm công tác tài chính, tuyên truyền của tổ chức Đảng.</p> <p>- Mờ sáng ngày 15/3/1945 toàn Đội du kích Ba Tơ men theo bờ sông Liên đi về hướng Bến Buông để đi vào vùng núi Cơ Nhất. Khi đến phía bắc Bến Buông thì nghe tiếng súng nổ ở phía nam sông, toàn đội dừng lại và chuẩn bị chiến đấu. Một tổ ba người do đội trưởng Phạm Kiệt trực tiếp làm tổ trưởng theo hướng có tiếng súng để điều tra tình hình. Đi đến bờ sông thì tổ gặp đồng chí Trần Lương vừa từ đồng bằng lên. Một lát sau, đồng chí Nguyễn Cừ đi nắm tình hình ở Trường An từ nửa đêm hôm trước cũng trở về báo cáo. Qua ý kiến đồng chí Trần Lương và báo cáo của đồng chí Nguyễn Cừ, các đồng chí trong Đội đã nắm được tình hình khả năng quân Nhật sẽ sớm đưa quân lên đàn áp cuộc khởi nghĩa. Trước tình hình đó, ba đảng viên được phân công lãnh đạo gồm các đồng chí: Phạm Kiệt, Nguyễn Đôn, Nguyễn Khoách đã cùng với đồng chí Trần Lương họp bàn kế hoạch đối phó với quân Nhật và bàn kế hoạch phát triển lực lượng, xây dựng chiến khu. Cuộc họp cũng đề nghị Tỉnh ủy lâm thời và các đoàn</p>



**\* Thành phần dân tộc:**

Dân tộc H're chiếm 95,7%, còn lại là dân tộc kinh chiếm 4,3 %.

**\* Đời sống kinh tế, xã hội (năm 2011)**

- Số hộ trong toàn xã: 748 hộ.

+ Số hộ nghèo: 203 hộ chiếm 40,5%.

+ Số hộ cận nghèo: 72 hộ chiếm 9,6%.

+ Số hộ khá và trung bình: 473 hộ chiếm 49,9%.

- Bình quân lương thực đầu người là 719 kg/ng/năm.

- Sản lượng lương thực quy thóc: 2.007 tấn.

**\* Khen thưởng:**

+ 02 Huân chương chiến công hạng I.

+ 02 Huân chương giải phóng hạng I.

+ 01 Bằng khen Chính phủ.

+ 35 cá nhân được tặng thưởng huân chương quyết  
thắng.

+ 532 Huân huy chương kháng chiến các loại.

+ Bà mẹ Việt Nam Anh hùng có 04.

thể cứu quốc ở đồng bằng cần gấp rút tổ chức hệ thống tiếp tế và liên lạc với Đội du kích ở căn cứ. Cuộc họp cũng ban bố các điều kỷ luật và kết nạp thêm vào Đội hai đồng chí Bùi Cả và Huỳnh Họa, Đội tiếp tục hành quân vào nóc ông Run - một tù trưởng nổi tiếng chống Pháp đã có liên lạc với ta từ trước.

- Đồng chí Nguyễn Qua, người làng Ôn, xã Ba Thành (cha người Kinh, mẹ người H're), là Đảng viên từ năm 1931 được tổ chức Đảng phân công đi hoạt động xây dựng phong trào ở Cơ Nhất. Tại đây đồng chí đã hòa mình vào cuộc sống sinh hoạt của người dân địa phương, tuyên truyền, giác ngộ quần chúng nhân dân, xây dựng nhiều cơ sở cách mạng.

- Nhiều đồng chí của xã Ba Thành đã cùng một số chiến sỹ khác của huyện, tỉnh hoạt động tại xã Ba Thành định hướng thành lập đội dân quân tự vệ huấn luyện tại đồi Núi Ngang xã Ba Thành và lập lò rèn, rèn giáo mác, xẻng, gươm, chông... để chuẩn bị cho cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

- Hai đồng chí Trần Hàm và Nguyễn Quang Mao hoạt động tại xã Ba Thành bị địch bắt và tịch thu toàn bộ tài sản của hai đồng chí tại trại cày Bãi Rì, sau đó đem ra bán đấu giá. Trước tình hình đó, Cha Chuông - người Ba Thành, đứng ra vận động nhân dân ở đây đem chinh ché, tài sản riêng của mình mua lại và giữ gìn đến khi đồng chí Trần Hàm thoát tù rồi trả lại đầy đủ cho đồng chí. Đây là sự kiện đẹp đẽ, nét son tiêu biểu cho sự đoàn kết chiến đấu, tấm lòng đối với Đảng, với cách mạng của đồng bào dân tộc ở Ba Tơ.

+ Gia đình liệt sỹ có 141.

+ Thương binh có 52 người.

+ Bệnh binh có 82 người.

+ Gia đình có công với cách mạng 35.

+ Nạn nhân chất độc da cam 48 người, trong đó trực tiếp là 05 và gián tiếp 43 người.

- Ngày 12/5/1964, Trung đội du kích xã Ba Thành có 37 đồng chí do đồng chí Đinh Bút chỉ huy đã phối hợp với 2 Đại đội của D20 đã tiêu diệt được gọn bót của địch đóng ở Trường An trong 30 phút.

#### 4. Xã Ba Giang

Khái quát về tự nhiên, kinh tế, xã hội	Địa điểm gắn với các sự kiện lịch sử
<p><b>* Tên gọi:</b>            Từ năm 2009 đến nay là xã Ba Giang, huyện Ba Tơ.</p> <p><b>* Về vị trí địa lý:</b>            Xã Ba Giang là một xã vùng cao nằm về phía Tây Nam của huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi, cách thị trấn Ba Tơ 14 km theo Quốc lộ 24.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phía Đông giáp xã Ba Dinh, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi.</li> <li>- Phía Tây giáp xã Sơn Ba, huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi.</li> <li>- Phía Nam giáp xã Ba Tiêu, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi.</li> <li>- Phía Bắc giáp xã Ba Vinh, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi.</li> </ul> <p><b>* Về diện tích tự nhiên:</b>            Xã Ba Giang có tổng diện tích tự nhiên 5.387,9 ha.</p> <p><b>* Dân số:</b> Năm 2011 dân số toàn xã là 1.388 khẩu.</p> <p><b>* Thành phần dân tộc:</b>            Dân tộc H' re chiếm 99,1%, dân tộc kinh chiếm 0,9%.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ cuối năm 1944, đồng chí Nguyễn Đôn đã tìm vào liên lạc với xóm Ba Nhà. Dựa vào xóm Ba Nhà, Đội bắt liên lạc được với hai tù trưởng (Rua, Rói). Khi hai bên bàn việc hợp tác đánh Tây, đánh Nhật, tù trưởng Rua thản thảng nói: Các ông đánh Tây, đánh Nhật muốn gì cũng có, chúng tôi sẵn sàng ủng hộ các ông gạo, thịt...</li> <li>- Đầu tháng 4/1945 Đội du kích Ba Tơ từ Gò Rinh (xã Ba Vinh) vượt Nước Nẻ đi thêm một ngày nữa thì đến một vùng núi cao; ở lưng chừng núi có một xóm ba nhà dân (sau này trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ gọi là khu Ba nhà). Đây là những gia đình hăng hái chống Pháp, kiên quyết không chung sống với quân cướp nước. Và từ đó Đội du kích Ba Tơ đã vượt qua được những ngày tháng khó khăn, gian khổ nhất nhờ vào sự cứu mạng, chia ngọt sẻ bùi của nhân dân nơi đây.</li> <li>- Từ năm 1955 đến 1975 khu Ba Nhà vừa là căn cứ của đơn vị D20, bộ đội chủ lực K55 và bộ đội Kim Sơn, vừa là trạm xá, bệnh viện Quân khu V.</li> <li>- 3/1959 đội Du kích vũ trang của xã được thành lập gồm 15 đồng chí, do đồng chí Đinh Dân phụ trách.</li> <li>- Từ khi ra đời Đội du kích vũ trang của xã, được sự chỉ đạo của Huyện ủy Ba Tơ, của Chi bộ xã và sự phối hợp của đơn vị D20, bộ đội chủ lực K55 và bộ đội Kim Sơn đã nhiều lần tổ chức quần chúng</li> </ul>

**\* Đời sống kinh tế, xã hội: (năm 2011)**

- Số hộ trong toàn xã: 367 hộ
- + Số hộ nghèo: 290 hộ chiếm 79 %.
- + Số hộ cận nghèo: 10 hộ chiếm 2,7%.
- + Số hộ khá và trung bình: 67 hộ chiếm 18,3 %.
- Bình quân lương thực đầu người là 320 kg/ng/năm.
- Sản lượng lương thực quy thóc: 419,2 tấn.

**\* Khen thưởng:**

- 02 Huân chương chiến công hạng I.
- 01 Huân chương chiến công hạng II.
- 02 Huân chương giải phóng hạng I.
- 02 Huân chương giải phóng hạng II.
- 01 Bằng khen Chính phủ và Huân chương quyết thắng, Huân huy chương kháng chiến các loại và hàng trăm Giấy khen, Bằng khen của Khu 5, của Tỉnh và Huyện.
- Gia đình liệt sỹ có 08 gia đình.
- Thương binh có 30 người.
- Bệnh binh có 35 người.
- Có công cách mạng 25 người.
- Các đối tượng chính sách khác 65.

trực tiếp đánh 568 trận lớn nhỏ, hơn 30.000 lượt người tham gia đấu tranh chính trị làm cho bọn địch phải chịu thiệt hại nặng nề và khiếp sợ. Đặc biệt qua đấu tranh đã đòi thả được 78 người trong đó có 23 cán bộ cách mạng.

## 5. Xã Ba Giang

Khái quát về tự nhiên, kinh tế, xã hội	Địa điểm gắn với các sự kiện lịch sử
<p><b>* Tên gọi:</b></p> <p>Từ năm 1975 đến nay là xã Ba Vinh, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi.</p> <p><b>* Về vị trí địa lý:</b></p> <p>Ba Vinh là xã vùng cao nằm ở phía Bắc của huyện Ba Tơ, cách trung tâm huyện khoảng 17km.</p> <p>+ Phía Đông giáp xã Ba Cung, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi.</p> <p>+ Phía Tây giáp xã Long Môn, huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi.</p> <p>+ Phía Nam giáp xã Ba Dinh, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi.</p> <p>+ Phía Bắc giáp xã Hành Tín Tây, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.</p> <p><b>* Về diện tích tự nhiên:</b></p> <p>Tổng diện tích tự nhiên 6.904,9 ha.</p> <p><b>* Dân số:</b></p> <p>Năm 2011 dân số toàn xã là 3.937 khẩu.</p>	<p>- <b>Núi Cao Muôn</b> (cao 890m) đứng sừng sững phía Bắc huyện Ba Tơ nối liền với các dãy núi của các huyện Minh Long, Sơn Hà và Măng Bút, Ngọc Linh (Kon Tum), là biểu tượng cho sự quật khởi, không chịu xiềng xích của nhân dân Ba Tơ. Sau khi tiến hành cuộc Khởi nghĩa Ba Tơ chống Pháp (11/3/1945), phát xít Nhật phản công và Đội du kích Ba Tơ anh hùng đã tạm thời lui về lấy Núi Cao Muôn làm căn cứ để chiến đấu và phát triển lực lượng.</p> <p>- Vào những ngày nửa đầu tháng 11 năm 1940, đồng chí Đỗ Xáng từ Nam Bộ về Quảng Ngãi đã nắm được tinh thần các Nghị quyết VI, VII của Trung ương và liên lạc với các đồng chí ở trong tỉnh, trong đó có Ba Tơ để hoạt động. Tại Ba Tơ, đồng chí Trần Toại đã giới thiệu và hướng dẫn đồng chí Đỗ Xáng về vùng Ba Vinh chuẩn bị các công việc cần thiết cho vấn đề lập căn cứ.</p> <p>- Chiều ngày 14/3/1945, Đội du kích Ba Tơ đã rời khỏi Châu lỵ Ba Tơ, ngược dòng sông Liên hướng về núi Cao Muôn để xây dựng Căn cứ cách mạng dưới sự lãnh đạo của đồng chí Phạm Kiệt, Nguyễn Đôn và một số đảng viên (gồm 28 người, 24 khẩu súng) với tên gọi chính thức là “Đội Du kích cứu quốc Ba Tơ”.</p> <p>- Chiến khu Nước Sung: Sau khi chuyển quân về vùng núi Cao Muôn, Đội du kích Ba Tơ đã chọn địa điểm Nước Sung ở phía Bắc núi Cao Muôn lập chiến khu kháng Nhật.</p>

**\* Thành phần dân tộc:**

Dân tộc H're chiếm 96%, còn lại là dân tộc Kinh chiếm 4%.

**\* Đời sống kinh tế, xã hội: (năm 2011)**

- Số hộ trong toàn xã: 1.090 hộ.

+ Số hộ nghèo: 495 hộ chiếm 45,4 %.

+ Số hộ cận nghèo: 153 hộ chiếm 14 %.

+ Số hộ khá và trung bình: 442 hộ chiếm 40,6%.

- Bình quân lương thực đầu người là 475 kg/ng/năm.

- Sản lượng lương thực quy thóc: 1.869,6 tấn.

**\* Khen thưởng:**

- Huân chương có: 1.039

Trong đó có: 708 gia đình, 331 cá nhân.

- Bằng khen có: 08.

+ Mẹ Việt Nam Anh hùng có: 02 người

Trong đó phong tặng 01 người, truy tặng 01 người.

+ Gia đình liệt sĩ 154 gia đình

Trong đó có: 54 liệt sĩ chống Pháp.

+ Thương binh có 102 người.

- Chiều ngày 15/3/1945 toàn đội đã đến làng ông Run và được cụ Run, một tù trưởng nổi tiếng chống Pháp ở trong vùng giúp đỡ, che chở. Khi Phát xít Nhật truy lùng nhằm tiêu diệt đội du kích Ba Tơ, bọn chúng đã đến gặp cụ Run đòi cụ chỉ chỗ trú ẩn của Đội du kích, dù dao kề cổ cụ vẫn kiên quyết không làm theo lời chúng mà kiên quyết bảo vệ Đội du kích Ba Tơ. Được sự giúp đỡ tận tình, bảo vệ của cụ Run và nhân dân xã Ba Vinh toàn đội tiếp tục đến vùng Nước Nẻ, tại đây đội tiến hành công tác dân vận, tuyên truyền đánh Nhật đuổi Tây. Sau đó đội kéo lên phía Bắc xây dựng cơ sở ở Nước Nùng. Tại đây Đội tổ chức làm lán trại, ổn định nơi ăn ở, vừa luyện tập quân sự ở hai bãi tập Nước Vết gần đỉnh Ràng bà Điều và ở bót gác Nóc Tà, vừa luân phiên đi vào các buôn, sóc vận động nhân dân xây dựng cơ sở.

- Chiến khu Nước Lá: Sau một thời gian xây dựng chiến khu kháng Nhật ở vùng Nước Sung, Đội du kích Ba Tơ chuyển quân về xây dựng chiến khu Nước Lá. Tại đây trong khoảng thời gian từ tháng 4 đến tháng 5 năm 1945, Đội đã được sự cứu trợ giúp đỡ của đồng bào địa phương để vượt qua những ngày khó khăn, gian khổ và thiếu thốn buổi đầu để luyện tập quân sự, củng cố xây dựng lực lượng tiến về đồng bằng làm nòng cốt cùng nhân dân tham gia tổng khởi nghĩa giành toàn bộ chính quyền trong Cách mạng tháng 8 năm 1945 ở Quảng Ngãi và một số tỉnh nam Trung Bộ.

- Hang Vọt Rệp: Có độ sâu 8m là một trong những di tích của Đội Du kích Ba Tơ, thuộc vùng căn cứ Nước Lá, xã Ba Vinh.

+ Bệnh binh có 149 người.

+ Nạn nhân bị chất độc cam có 23 người.

- Khu đồi Pa Dòn: Hạ tuần tháng 3/1945, tại nhà Tổng Phương ở Nước Sung, hàng trăm đồng bào Thượng, trong đó có cụ Chánh Run, Phó Nía và nhiều tù trưởng, già làng khác cùng toàn Đội du kích tập trung trên một gò đất cao để chích máu người hòa lẫn máu “Đâm trâu ăn thè” đoàn kết đánh Pháp đuổi Nhật để giành độc lập, tự do.

- Gò Rinh: nơi Đội du kích Ba Tơ luyện tập tháng 4/1945, nằm ở lưng chừng triền núi Cao Muôn, tại đây có làng Gò Rinh, đồng bào trong làng luôn giúp đỡ cho Đội Du kích Ba Tơ trong suốt quá trình tập luyện.

- Đầu tháng 4/1945, đồng chí Nguyễn Chánh được bổ sung vào Tỉnh ủy lâm thời và được cử lên tăng cường lãnh đạo Đội du kích Ba Tơ. Sau khi nắm tình hình đồng chí Nguyễn Chánh lập tức triệu tập Hội nghị chi bộ gồm 4 đảng viên: Nguyễn Chánh, Phạm Kiệt, Nguyễn Đôn, Nguyễn Khoách. Hội nghị đã xem xét mọi mặt lãnh đạo của chi bộ trong thời gian qua và bàn nhiệm vụ lãnh đạo trong thời gian tới.

## 6. Thị trấn Ba Tơ

Khái quát về tự nhiên, kinh tế, xã hội	Địa điểm gắn với các sự kiện lịch sử
<p><b>* Tên gọi:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trước năm 1990: có những tên gọi xã Ba Thuận; xã Ba Đình; thị trấn Ba Đình.</li> <li>- Từ năm 1990: thị trấn Ba Tơ, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi.</li> </ul> <p><b>* Về vị trí địa lý:</b></p> <p>Thị trấn Ba Tơ là một thị trấn vùng cao, là trung tâm chính trị - kinh tế - văn hóa của huyện Ba Tơ, dân cư sống tập trung, cơ sở hạ tầng ngày càng phát triển, đường giao thông thuận tiện, có Quốc lộ 24 đi qua.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phía Đông giáp xã Ba Trang, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi.</li> <li>- Phía Tây giáp xã Ba Đình, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi</li> <li>- Phía Nam giáp xã Ba Bích, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi.</li> <li>- Phía Bắc giáp xã Ba Chùa và xã Ba Cung, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi.</li> </ul> <p><b>* Về diện tích tự nhiên:</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tháng 12/1941, địch chuyển hai đồng chí Nguyễn Đôn và Nguyễn Khoách từ Di Lăng và Trà Bồng về Căng an trí Ba Tơ.</li> <li>- Đầu năm 1942 một Chi bộ có 3 đảng viên gồm: Nguyễn Đôn, Nguyễn Khoách và Phạm Sanh do đồng chí Nguyễn Đôn lãnh đạo; Nhưng để giữ bí mật tổ chức, Chi bộ đảng lấy tên là Ủy ban vận động cách mạng.</li> <li>- Tháng 4/1942 đồng chí Huỳnh Tấu - nguyên Ủy viên Thường vụ Ban cán sự Đảng Nam Trung Kỳ, từ nhà đày Buôn Ma Thuột chuyển về Căng an trí Ba Tơ, đồng chí mang theo tinh thần và nội dung các Nghị quyết VI, VII và nhất là Nghị quyết VIII của Trung ương. Đồng chí đã nhanh chóng bắt liên lạc với đồng chí Nguyễn Đôn.</li> <li>- Tại Căng an trí Ba Tơ, đồng chí Huỳnh Tấu và các đồng chí trong Căng an trí đã thành lập Ủy ban vận động cách mạng với nhiệm vụ khẩn cấp là tìm mối liên lạc với cơ sở trong toàn tỉnh và với cấp trên. Chi bộ Đảng Căng an trí Ba Tơ ra đời gồm có 5 đảng viên: Huỳnh Tấu, Nguyễn Đôn, Nguyễn Khoách, Võ Phán, Nguyễn Cừ, do đồng chí Huỳnh Tấu làm Bí thư.</li> <li>- Vào giữa năm 1943, đồng chí Phạm Kiệt được đưa từ nhà đày Buôn Ma Thuột về Căng an trí Ba Tơ. Đồng chí có mang theo nhiều tài liệu và kinh nghiệm đấu tranh quân sự. Sau khi bắt liên lạc với tổ</li> </ul>



Có tổng diện tích tự nhiên là 2.166,4 ha.

**\* Dân số:**

Năm 2011 dân số Thị trấn là 5.019 khẩu.

**\* Thành phần dân tộc:**

Dân tộc Hrê chiếm 44,4 %, dân tộc Kinh chiếm 55,1 %, còn lại dân tộc khác chiếm 0,5 %.

**\* Đời sống kinh tế, xã hội: (năm 2011)**

- Số hộ trong toàn thị trấn: 1.399 hộ

+ Số hộ nghèo: 278 hộ chiếm 19,9 %.

+ Số hộ cận nghèo: 86 hộ chiếm 6,1 %.

+ Số hộ khá và trung bình: 1.035 hộ chiếm 74 %.

- Bình quân lương thực đầu người 256 kg/ng/năm.

- Sản lượng lương thực quy thóc 1.279 tấn.

**\* Khen thưởng:**

- 03 Huân chương chiến công hạng I.

- 03 Huân chương chiến công hạng II.

- 05 Huân chương giải phóng hạng I.

- 04 Huân chương giải phóng hạng II.

- 8 Bằng khen của chính phủ.

chức Đảng đồng chí đã được kết nạp vào Chi bộ.

- Vực Sông Liên sau đôn Ba Tơ vào mùa hè năm 1943, được sự phân công của Chi bộ Cộng sản Căng an trí Ba Tơ, đồng chí Nguyễn Đôn đã giả bị bệnh lao, xuống thuyền sông cách ly để bí mật in ấn tài liệu truyền đơn của Đảng. Với những phương tiện thô sơ như đồng sương, mực tím, bàn cờ gỗ, âm đất... Nhiều tài liệu truyền đơn của Đảng như: Tuyên ngôn, chương trình, điều lệ của Mặt trận Việt Minh, lời hiệu triệu của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã được in ra và chuyển đi khắp nơi trong tỉnh.

- Đầu năm 1944 địch đưa đồng chí Trương Quang Giao về căng an trí Ba Tơ. Đồng chí đã nhanh chóng bắt liên lạc với chi bộ và tham gia Ủy ban Cứu quốc tỉnh.

- Tháng 10/1944 đồng chí Trần Quý Hai, tiếp đến tháng 11/1944 đồng chí Trần Lương lần lượt về Căng an trí Ba Tơ.

- Cuối tháng 12/1944 tại địa điểm Lò Gạch gần cầu Nước Năng, Hội nghị Tỉnh ủy Quảng Ngãi lâm thời được tổ chức và chính thức thành lập Tỉnh ủy Quảng Ngãi lâm thời sau một thời gian bị lộ phải giải tán, gồm các đồng chí: Trương Quang Giao, Trần Lương, Trần Quý Hai, Nguyễn Đôn, Phạm Kiệt, Nguyễn Khoách, do đồng chí Trương Quang Giao làm Bí thư. Tỉnh ủy lâm thời được thành lập để tiếp tục lãnh đạo phong trào cách mạng trong toàn tỉnh, đồng thời trực tiếp lãnh đạo cuộc khởi nghĩa Ba Tơ 11/3/1945, tiến tới Tổng khởi nghĩa trong toàn tỉnh 14/8/1945.

- Tại nhà đồng chí Trần Quý Hai, gần dốc Ông Tài, ngay sau khi

- 42 Huân chương quyết thắng.
- 21 Huân chương độc lập.
- 42 Huân chương quyết thắng.
- 55 Huân chương kháng chiến hạng I.
- 91 Huân chương kháng chiến hạng II.
- 167 Huân chương kháng chiến hạng III.
- 112 Huy chương kháng chiến hạng I.
- 76 Huy chương kháng chiến hạng II.
- 59 Huy chương kháng chiến hạng III.
- Và nhiều bằng khen của các Bộ, Ngành, Trung, Tỉnh và Huyện.
- 63 gia đình liệt sỹ.
- 79 thương binh.
- 30 bệnh binh.
- 62 Gia đình có công cách mạng.
- 4 bà mẹ Việt Nam anh hùng.

nhận được tin Nhật đảo chính Pháp ở thị xã Quảng Ngãi, đêm 10/3/1945 Tỉnh ủy Quảng Ngãi đã triệu tập cuộc họp cấp tốc, dưới sự chủ trì của đồng chí Trương Quang Giao và các thành viên: Trần Lương, Trần Quý Hai, Phạm Kiệt, Nguyễn Đôn, Nguyễn Khoách... Hội nghị đã quyết định khởi nghĩa giành chính quyền tại Châu ly Ba Tơ bằng "biện pháp kỳ tập". Hội nghị cũng đã quyết định thành lập ban lãnh đạo khởi nghĩa gồm các đồng chí: Trương Quang Giao, Trần Lương, Trần Quý Hai, Phạm Kiệt, Nguyễn Đôn do đồng chí Trương Quang Giao làm Trưởng ban (Ngôi nhà của đồng chí Trần Quý Hai được các chiến sỹ tù an trí xây dựng vào tháng 11/1944 tại khu vực vườn nhà ông Tài, cách đồn Ba Tơ 700m về hướng Đông).

- Sau cuộc mít tinh vào 15h chiều ngày 11/3/1945 tại Sân vận động Ba Tơ, sau đó cuộc mít tinh đã biến thành cuộc biểu tình tuần hành kéo dài đến 19h tối. Dưới sự chỉ huy trực tiếp của ban chỉ huy, lực lượng khởi nghĩa phối hợp với quảng chúng nhân dân đã bao vây đánh chiếm Nha Kiểm Lý, bắt sống tên Bùi Danh Ngũ cùng bọn nha lại phải nộp vũ khí và tổng giam cả bọn, thừa thắng chuyển sang bao vây, tấn công lính khố xanh như kế hoạch đã định.

- Sau khi kế hoạch đánh chiếm Nha Kiểm Lý giành được thắng lợi, đội vũ trang đã phối hợp với lực lượng quần chúng bao vây, tấn công Đồn Ba Tơ làm cho binh lính trong đồn hoang mang dao động, tên Quan tư Pháp hoảng sợ, bỏ đồn chạy về hướng Komplong. Thừa thắng, lực lượng khởi nghĩa xông vào cướp Đồn buộc 28 lính khố xanh đầu hàng, ta thu 17 súng trường, 50 hòm đạn và nhiều quân trang quân dụng khác.

- Vào rạng sáng ngày 12/3/1945 Ban lãnh đạo khởi nghĩa Ba Tơ đã tổ chức một cuộc mít tinh lớn để ăn mừng chiến thắng tại Sân vận động Ba Tơ. Cũng trong cuộc mít tinh này, Ủy ban nhân dân cách mạng huyện Ba Tơ làm lễ ra mắt nhân dân, Ủy ban tuyên bố chính quyền thực dân phong kiến tay sai của địch ở Châu lỵ Ba Tơ đã bị đập đổ, cách mạng đã giành chính quyền. Ban lãnh đạo khởi nghĩa cũng tuyên bố thành lập Đội du kích Ba Tơ gồm 28 chiến sỹ với 24 khẩu súng trường do đồng chí Phạm Kiệt làm đội trưởng, đồng chí Nguyễn Đôn làm chính trị viên.

- Nơi tiếp giáp của 3 dòng nước: Sông Tô, Suối Lê Trinh, Sông Liên. Tại đây, đêm 14/3/1945, trên đường chuyển quân lên vùng núi Cao Muôn xây dựng Chiến khu kháng Nhật, Đội Du kích Ba Tơ đã dừng chân tại Bãi Hang Én làm lễ tuyên thệ. Các chiến sỹ Du kích Ba Tơ đã tuyên thệ “Hy sinh vì Tổ quốc” và nguyện hiến dâng cả đời mình cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Lời thề đó đã trở thành lời thề chiến đấu và chiến thắng của lớp lớp cán bộ, chiến sỹ và nhân dân Quảng Ngãi trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc.

- Ngày 31/10/1972, Tiểu đoàn 20 và bộ đội chủ lực tiên công tiêu diệt Căn cứ Đá Bàn, giải phóng huyện Ba Tơ, là huyện đầu tiên trong tỉnh Quảng Ngãi.